TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 08-01-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Xuân Long

2. Ông Lê Gia Bảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Ngọc L; sinh ngày 18/11/1995 tại huyện C, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh S và bà Hoàng Thị T; tiền án: có 02 tiền án: Ngày 10/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 18 tháng tù, về các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản" và Ngày 26/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tiền sự: không; bị cáo đang bị tạm giam

tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hướng Hóa từ ngày 11/9/2019. Có mặt.

Bị hại: Ông Trần Ngọc Q; sinh năm: 1983; Nơi cư trú: khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Trần Văn N, sinh năm 1997; Nơi cư trú: khóm Trung Chín, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 10/9/2019, Võ Ngọc L đi xe khách từ huyện Cam lộ lên thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa để gặp bạn tại trung tâm Lao bảo nhưng không gặp được nên L đến một quán internet ở khóm T, thị trấn L chơi điện tử. Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày L ra về, khi đi qua nhà anh Trần Ngọc Q ở khóm T, thị trấn L, L nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74H1-109.86 đang dựng trước sân nhà anh Q. Quan sát thấy không có người nên L nãy sinh ý định trộm xe bán lấy tiền tiêu xài. L đi vào sân dắt chiếc xe ra đường rồi đưa xe đến trước cổng Công ty cà phê Thái Hòa thuộc khóm T, thị trấn L, L dùng cờ lê mang theo tháo biển số rồi dùng tay tháo dây điện ở ổ khóa điện nhưng không mở được nên L dắt xe vào bụi cây bên đường cất dấu. L đi đến khóm Đông Chín, thị trấn Lao Bảo tìm người để tiêu thụ, thì gặp Trần Văn N và một số người đang chơi bên đường. Mặc dù không quen biết nhưng L đến làm quen rồi nhờ N tìm người mua hoặc bán chiếc xe nêu trên. N hỏi "Xe của ai mà nhờ em đưa đi bán" L nói "Xe của anh" rồi chỉ cho N biết chỗ mình dấu xe, sau khi xem biết chiếc xe mô tô trên là của anh Trần Ngọc Q vừa bị mất trộm, nên N đã báo cho anh Trần Ngọc Q và Công an thị trấn Lao Bảo.

Kết luận định giá tài sản số 43/BKLĐG ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; số loại: EXCITER; màu sơn: Trắng Đen; Số máy: 1S9A-059103; Số khung: S9A0EY059091; Biển số: 7H1-109.86, đã qua sử dụng có trị giá 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Ngọc L, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thống nhất với Kết luận định giá tài sản ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hướng Hóa.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; số loại: EXCITER; màu sơn: Trắng Đen; Số máy: 1S9A-059103; Số khung: S9A0EY059091, không có biển số đã qua sử dụng và 01 Biển số xe mô tô số: 7H1-109.86, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Trần Ngọc Q các tài sản nói trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 31/QĐ ngày 02/10/2019.

Thu giữ 01 cờ lê nhãn hiệu MADEIN CHINA, bằng kim loại màu đen, loại cờ lê 8, dài 10 cm, nơi rộng nhất 02 cm, hai đầu có rảnh dùng để tháo vặn, trong đó 01 đầu rảnh đã bị gãy, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại anh Trần Ngọc Q không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại hay chi phí tìm kiếm tài sản.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSHH ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố Võ Ngọc L về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Võ Ngọc L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Ngọc L đúng theo nội dung bản cáo trạng. Đề nghị HĐXX: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc L: 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Ngọc Q là chủ sở hữu đã nhận lại tài sản không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; số loại: EXCITER; màu sơn: Trắng Đen; Số máy: 1S9A-059103; Số khung: S9A0EY059091, không có biển số đã qua sử dụng và 01 Biển số xe mô tô số: 7H1-109.86, đã qua sử dụng do anh Trần Ngọc Q là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã trả lại cho anh Trần Ngọc Q là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS.

01 cờ lê nhãn hiệu MADEIN CHINA, bằng kim loại màu đen, loại cờ lê 8, dài 10 cm, nơi rộng nhất 02 cm, hai đầu có rảnh dùng để tháo vặn, trong đó 01 đầu rảnh đã bị gãy, đã qua sử dụng của Võ Ngọc L là công cụ dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 tịch thu tiêu hủy.

- Ý kiến của bị cáo: không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ xác định có tội: Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Võ Ngọc L với ý thức mong muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, ngày 10/9/2019 bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản chiếm đoạt xe mô tô trị giá là 25.000.000 đồng của anh Trần Ngọc Q. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản . Vì vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 10/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 18 tháng tù, về các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản" và Ngày 26/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 03 năm tù. Ngày 23/10/2018 thì chấp hành xong hình phạt. Bị cáo chưa được xóa án tích mà đến ngày 10/9/2019 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người có ý định thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA; số loại: EXCITER; màu sơn: Trắng Đen; Số máy: 1S9A-059103; Số khung: S9A0EY059091, không có biển số đã qua sử dụng và 01 Biển số xe mô tô số: 7H1-109.86, đã qua sử dụng do anh Trần Ngọc Q là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa đã trả lại cho anh Trần Ngọc Q là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS.

01 cờ lê nhãn hiệu MADEIN CHINA, bằng kim loại màu đen, loại cờ lê 8, dài 10 cm, nơi rộng nhất 02 cm, hai đầu có rảnh dùng để tháo vặn, trong đó 01 đầu rảnh đã bị gãy, đã qua sử dụng của Võ Ngọc L là công cụ dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và giao trả lại cho bị hại, bị hại Trần Ngọc Q không có yêu cầu gì; do vậy HĐXX không xem xét.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Ngọc L để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Ngọc L** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Võ Ngọc L: 02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm

giam (11/9/2019)

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê nhãn hiệu MADEIN CHINA, bằng kim loại màu đen, loại cờ lê 8, dài 10 cm, nơi rộng nhất 02 cm, hai đầu có rảnh dùng để tháo vặn, trong đó 01 đầu rảnh đã bị gãy, đã qua sử dụng của Võ Ngọc L.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân dự huyện Hướng Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2019 giữa Công an huyện với Chi cục Thi hành án huyện.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị
- VKSND H.Hướng Hóa;
- Công an H.Hướng Hóa;
- UBND xã Cam Nghĩa, H.Cam Lộ;
- CCTHADS H. Hướng Hóa;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phương